

Bản án số:39/2019/HSST
Ngày: 28/05/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Nhung

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đích
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

T ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Trà– Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Thái Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 05 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà thành phố Đà Nẵng đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/HSST ngày 23 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN PHƯỚC ANH T. Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không có. Sinh ngày 17 tháng 9 năm 1998, tại: Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: không. Nơi cư trú: Tổ 6, phường An Hải B, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Tiền án/tiền sự: Chưa. Con ông: Nguyễn Văn T, Sinh năm: 1972. Con bà: Lê Thị Cẩm V, Sinh năm: 1974; Chồng: Ngô Văn Công, Sinh Năm: 1997, có 2 con sinh năm 2013, 2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13.02.2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng.

*** Người bị hại:**

Bà Lê Thị Minh C, sinh năm 1995. Trú tại: Tổ M, phường Mân T, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1991. Trú tại: Số Ngô Quyền, phường An Hải B, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn N Thanh H, sinh năm 1998. Trú tại: Tổ M, phường Tam T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 04/9/2018, chị Lê Thị Minh C (Sinh năm: 1995, trú: Tổ M, phường Mân T, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) đang ngồi uống trà sữa tại quán trà số 49 đường Phó Đức Chính, quận Sơn Trà thì gặp Nguyễn Phước Anh T là người quen ở gần nhà. Hai người nói chuyện với nhau được một lúc thì T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison BKS 43E1- 28584 của chị C đi công chuyện một lúc, chị C đồng ý. Sau khi mượn xe T dùng xe đi mượn tiền để trả nợ nhưng không mượn được mà còn bị một người chủ nợ tên T (không rõ nhân thân lai lịch) đòi tiền; do quá túng quẫn nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị C để cầm lấy tiền. T mang xe mô tô BKS 43E1- 28584 của chị C đến nhà anh Huỳnh Văn N (Sinh năm: 1991, trú: Ngô Quyền, phường An Hải B, quận Sơn Trà thành phố Đà Nẵng) để cầm cố. Do chị C để giấy tờ xe và CMND của mình trong cốp xe nên khi cầm T nói với anh N là xe trên T mua của chị C chưa sang tên; vì thấy có giấy tờ và là người quen của chồng T nên anh N đồng ý cầm xe trên với giá 15.000.000 đồng và yêu cầu T ký vào giấy mua bán xe để sau này T không chuộc lại xe thì anh N thanh lý xe. Nhận được tiền T dùng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Thấy thời gian khá lâu T không chuộc lại xe và liên lạc T không được nên N bán xe mô tô BKS 43E1- 28584 cho chị dâu là Nguyễn N Thanh H (trú: Tổ M, phường Tam T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) với giá 18.000.000 đồng. Qua người quen giới thiệu, N nhờ một người phụ nữ tên H làm dịch vụ sang tên xe mô tô BKS 43E1- 28584 từ tên chị C sang tên Nguyễn N Thanh H với giá 750.000 đồng. Công an quận Thanh Khê đã cấp giấy đăng ký xe mô tô BKS 43E1- 28584 cho Nguyễn N Thanh H.

Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison BKS 43E1- 28584;
- 01 CMND mang tên Lê Thị Minh C;
(Xe và giấy tờ đã trả lại cho chủ sở hữu).
- 01 CMND mang tên Nguyễn Phước Anh T;
- 01 giấy mua bán xe
(Giấy tờ trên kèm theo hồ sơ vụ án)
- 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn N Thanh H.

Tại kết luận số: 77/KL ngày 26/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison BKS 43E1- 28584 giá trị là: 18.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 22 tháng 04 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước Anh T

về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại điểm a, Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Anh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại điểm a, Khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Huỳnh Văn N số tiền 15.000.000 đồng mà bị cáo chưa bồi thường.

Bà Lê Thị Minh C đã nhận lại xe Honda Vison BKS 43E1- 28584 và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS:

Trả lại 01 CMND mang tên Nguyễn Phước Anh T cho bị cáo (đang lưu tại hồ sơ vụ án).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến của họ

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Phước Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 20 giờ ngày 04/9/2018, chị Lê Thị Minh C cùng ngồi uống trà sữa với Nguyễn Phước Anh T tại quán trà số 49 đường Phó Đức Chính, quận Sơn Trà, tHnh phố Đà Nẵng. Tại đây, T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison BKS 43E1- 28584 trị giá 18.000.000 đồng của chị C để đi công việc. Sau khi mượn được xe để đi mượn tiền nhưng không được và bị chủ nợ đòi tiền nên T

đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của chị C và đem xe đến cầm cho anh Huỳnh Văn N được 15.000.000 đồng để tiêu xài và trả nợ.

Hành vi lạm dụng tín nhiệm, lợi dụng sự quen biết với bà Lê Thị Minh C, bị cáo mượn xe của bà C rồi mang xe đi cầm nhằm chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS.

Như vậy cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 22/4/2019 của VKSND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phước Anh T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án thì thấy:

[3] Nhằm thỏa mãn mục đích cá nhân bằng tiền lao động của người khác, bị cáo lạm dụng sự tín nhiệm, lợi dụng sự quen biết với bà Lê Thị Minh C, bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison BKS 43E1- 28584 của bà Lê Thị Minh C và nói với bà C đi công chuyện một lúc rồi bị cáo đưa xe đến nhà ông Huỳnh Văn N cầm với giá 15.000.000đồng. Tại kết luận số: 77/KL ngày 26/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison BKS 43E1- 28584 giá trị là: 18.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện hành vi táo bạo, thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, gây tâm lý bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay để áp dụng một hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là cần thiết nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng là để răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Tuy nhiên, HĐXX xét thấy, thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Phước Anh T có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Huỳnh Văn N số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Bà Lê Thị Minh C đã nhận lại xe Honda Vison BKS 43E1- 28584 và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS:

Trả lại 01 CMND mang tên Nguyễn Phước Anh T cho bị cáo (đang lưu tại hồ sơ vụ án).

Việc sang tên chủ sở hữu xe mô tô Honda Vison BKS 43E1- 28584 từ tên Lê Thị Minh C sang tên Nguyễn N Thanh H, Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra để tiếp tục xác minh xử lý. (kèm theo giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn N Thanh H).

[7] Về án phí HSST: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phước Anh T phải chịu 200.000đ.

Bị cáo phải chịu án phí dân sự: 750.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phước Anh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS

Xử phạt: Nguyễn Phước Anh T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 13.02.2019 .

2.Về phần dân sự: Áp dụng Điều 584 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Phước Anh T phải bồi thường số tiền: 15.000.000đồng cho ông Huỳnh Văn N.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS:

Trả lại 01 CMND mang tên Nguyễn Phước Anh T cho bị cáo (đang lưu tại hồ sơ vụ án).

4. Án phí HSST: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phước Anh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu án phí dân sự: 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay, ngày 28/05/2019. Riêng người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Công an quận Sơn Trà;*
- *VKSND quận Sơn Trà, TPĐN;*
- *Lưu HSVA*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG